

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

- T phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Kim Anh.

Các Thẩm phán: Ông Trần Đình Hiền.

Ông Nguyễn Văn Biểu.

- Thư ký phiên toà: Ông Lương Minh Thư - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Sáu - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 38/2018/TLPT-HS ngày 29 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo Phạm Huy H do có kháng cáo của bị cáo Phạm Huy H đối với bản án hình sự sơ thẩm số 26/2018/HS-ST ngày 18/4/2018 của Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

- Bị cáo có kháng cáo: Phạm Huy H, sinh năm 1979; nơi cư trú: thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Chí Th (đã chết) và bà: Nguyễn Thị P; có vợ: Trần Thị Thanh H1 và 02 con, lớn nhất sinh năm 2011 và nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: chưa có; nhân thân: ngày 25 tháng 02 năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xử phạt 05 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2008 về tội Lưu hành tiền giả. Được đặc xá ngày 30/8/2010; bị tạm giữ ngày 28 tháng 6 năm 2017, được cho tại ngoại ngày 07 tháng 7 năm 2017, “có mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Khắc Anh- Luật sư, Văn phòng luật sư Hoàng Gia thuộc Đoàn luật sư tỉnh Hưng Yên, “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27 tháng 6 năm 2017 Chu Đức H2 đang ở nhà tại thôn O, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên thì có Nguyễn Phú K, Nguyễn Phú H3 và Nguyễn Phú Q đến chơi. Sau đó, H3 cùng Q, K và H2 rủ nhau đánh bạc ăn tiền dưới

hình thức đánh chắn, H2 là người trải chiếu ra nền tầng hai và chuẩn bị hai bộ bài chắn, 01 bát sứ để chơi. Quy định chơi mỗi người góp gà 200.000 đồng, ù xuống 60.000 đồng, dịch 20.000 đồng. Khi đang chơi thì Chu Văn T đến và bảo H2 nhường chỗ để T vào chơi đánh chắn. Sau đó có Chu Đức P, Nguyễn Phú V, Lê Thị L và Nguyễn Thị U đến, tất cả rủ nhau chơi đánh sâm được thua bằng tiền và sử dụng bộ bài 52 quân có sẵn từ trước tại nền nhà tầng hai của H2 để ngồi chơi ở bên cạnh bàn đánh chắn. Quy định mỗi quân bài là 10.000 đồng, ai báo sâm thì mỗi người còn lại phải trả 200.000 đồng cho người báo, lũng trả 150.000 đồng còn người báo sâm phải bỏ ra 20.000 đồng tiền hồ cho chủ nhà. Trong lúc các đối tượng đang chơi thì có Đỗ Văn T2, Phạm Văn Q2, Phạm Huy H, Nguyễn Văn T3, Chu Văn T4, Nguyễn Văn Q3 và Nguyễn Công Q4 đến nhà H2 chơi. Thấy đông người nên những người đang chơi đánh chắn và đánh sâm nghĩ không chơi nữa rồi H2, T2, P, V, L, U, Q4, H3, T4, Q3, H, T3, T cùng rủ nhau đánh xóc đĩa còn K đi về trước, Q không tham gia chơi. H2 lấy một chiếc vỏ chắn trải trên mặt chiếu để mọi người ngồi xuống chơi xóc đĩa và đưa cho V chiếc kéo để V cắt bốn quân bài vị hình tròn một mặt màu trắng, một mặt màu vàng được cắt từ vỏ bao thuốc là vinataba còn T2 lấy một chiếc bát sứ màu trắng và một chiếc đĩa sứ màu trắng ra để sử dụng đánh bạc. Quy định chơi: Người chơi đặt tiền vào cửa chắn hoặc lẻ tùy ý, cửa chắn bên tay phải người xóc cái, cửa lẻ bên tay trái người xóc cái, mức chơi thấp nhất là 100.000 đồng ai đặt cao hơn tùy ý. Người xóc cái cho 04 quân bài vị vào 01 chiếc đĩa rồi úp bát sứ lên xóc, khi mở bát nếu có 02 hoặc 04 quân bài đều có cùng một màu thì gọi là chắn và người đặt tiền bên cửa chắn thắng, nếu có 01 hoặc 03 quân bài vị cùng màu thì gọi là lẻ và người đặt tiền bên cửa lẻ thắng; người xóc cái thu tiền của bên thua trả cho bên thắng theo phương thức đặt một ăn một nếu thừa thì được ăn còn thiếu thì phải bù. T2 là người xóc cái để những người còn lại đặt cửa, đang chơi thì có Chu Tiên S và Trần Văn H3 đến, S ngồi xuống tham gia chơi còn Trần Văn H3 đứng xem không tham gia. Trong khi chơi, T2 hết tiền nên đã hỏi vay Phạm Văn Q2 10.000.000 đồng để tiếp tục chơi nên Q2 đã cho T2 vay tiền. Quá trình chơi, H2 đi xung quanh để canh gác và thu tiền hồ được số tiền 1.700.000 đồng. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y phát hiện, T và S bỏ chạy còn H2 cầm 04 quân vị và chiếc đĩa sứ vứt đi. Công an huyện Y đã lập biên bản thu giữ vật chứng: tại vị trí các đối tượng đang ngồi 01 chiếu cói đôi trên chiếu có 02 bát sứ, 01 bộ bài chắn 100 quân, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; Kiểm tra trên người các đối tượng thu giữ tổng số tiền 45.340.000 đồng gồm của Nguyễn Phú V 60.000 đồng, Nguyễn Văn T3 130.000 đồng, Nguyễn Phú Q 170.000 đồng, Lê Thị L 40.000 đồng, Nguyễn Thị U 1.100.000 đồng, Nguyễn Phú H3 40.000 đồng, Chu Văn T4 3.000.000 đồng, Nguyễn Văn Q4 12.000.000 đồng, Đỗ Văn T2 17.400.000 đồng, Chu Đức P 200.000

đồng, Trần Văn H3 500.000 đồng, Chu Đức H2 700.00 đồng. Phạm Huy H 10.000.000 đồng

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Chu Đức H2 phát hiện, thu giữ: Trong chiếc giấy đen trên giường tầng hai 01 ví màu đen bên trong có số tiền 19.600.000 đồng và 01 Chứng minh nhân dân mang tên Chu Đức T4; Tại bể nước trên nóc nhà vệ S, nhà tắm tầng hai số tiền 10.500.000 đồng; Tại hộp bìa cát tông kích thước (60x40x12) cm màu vàng có ghi chữ Fami tại gian buồng tầng một số tiền 9.000.000 đồng; Tại gầm giường tầng hai 01 chiếc kéo dài 20cm, phần chuôi kéo bằng nhựa màu đỏ-đen và trên giường tầng hai 01 chiếc vỏ chăn kích thước (1,6x1,8)m, loại chăn nhung màu đỏ nên có hình hoa văn.

Quá trình điều tra các đối tượng đánh chặn khai khi chơi Chu Đức H2 có số tiền 1.000.000 đồng sử dụng đánh chặn, khi T vào thay bị thua 600.000 đồng; Nguyễn Phú H3 có số tiền 1.100.000 đồng chơi thắng 740.000 đồng; Chu Văn T có số tiền 1.600.000 đồng chơi thua 800.000 đồng; Nguyễn Phú Q có số tiền 860.000 đồng chơi thua 690.000 đồng, Nguyễn Phú K có số tiền 620.000 đồng chơi thắng 100.000 đồng. Hành vi của Nguyễn Phú K và Nguyễn Phú Q đã cấu T tội Đánh bạc theo quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 nhưng số tiền sử dụng đánh chặn dưới 5.000.000 đồng nên theo quy định b khoản 1 Điều 1 Nghị Q3 số 41 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội, khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 được áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội do đó không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Bị cáo H có 2.000.000 đồng mang đi để đánh bạc, khi chơi bị cáo thắng 8.200.000đ, đã nộp tiền hồ 200.000đ, còn lại 10.000.000đ thì bị bắt. Do bị cáo H có biểu hiện thần kinh nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Y đã cho đi giám định.

Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2018/HS-ST ngày 15 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Y đã tuyên xử Chu Đức H2 phạm tội “ Đánh bạc ” và tội “ Gá bạc ” theo điểm b khoản 2 Điều 248 và khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 1999; Đỗ Văn T2, Nguyễn Phú V, Chu Văn T4, Nguyễn Văn Q3, Nguyễn Công Q4 (còn có tên gọi khác là Nguyễn Văn Q4), Nguyễn Phú H3, Nguyễn Văn T3, Lê Thị L, Nguyễn Thị U, Chu Văn T, Chu Đức P và Phạm Văn Q2 phạm tội “ Đánh bạc ” theo điểm b khoản 2 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999 và xử lý vật chứng của vụ án.

Kết luận giám định pháp y tâm thần số 67/KLGD ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Viện pháp y tâm thần trung ương đã kết luận:

Tại thời điểm phạm tội bị can Phạm Huy H có biểu hiện hội chứng nghiện nhiều loại ma túy. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F19.2. Bị can đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại thời điểm giám định bị can có biểu hiện rối loạn cảm xúc di chứng do sử

dụng nhiều loại ma túy. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F19.72. Bị can hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 26/2018/HS-ST ngày 18/4/2018 của Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Hưng Yên: Tuyên bố Phạm Huy H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999. Điều q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Phạm Huy H 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28 tháng 6 năm 2017 đến ngày 07 tháng 7 năm 2017 là 09 (chín) ngày.

Ngoài ra bản án còn Q3 định về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 19 tháng 4 năm 2018, bị cáo Phạm Huy H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo tại địa phương và tỏ rõ thái độ ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình, nhất thời phạm tội cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên phát biểu quan điểm xác định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội Đánh bạc theo điểm b khoản 2 Điều 248 BLHS là đúng người, đúng tội. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân là lao động chính, con nhỏ, mẹ bị cáo là người có công. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Huy H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai có trong hồ sơ vụ án, biên bản vụ việc, biên bản khám xét, vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27 tháng 6 năm 2017 tại nhà của Chu Đức H2 ở thôn O, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, H2 cùng Đỗ Văn T2, Nguyễn Phú V, Nguyễn Phú H3, Chu Văn T4, Chu Đức P, Nguyễn Văn Q3, Nguyễn Công Q4, Phạm Huy H, Nguyễn Văn T3, Lê Thị L, Nguyễn Thị U, Chu Văn T đã đánh sóc đĩa được thua bằng tiền đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ trong người của các đối tượng số tiền sử dụng đánh xóc đĩa 44.500.000 đồng và khám xét thu giữ số tiền 39.100.000 đồng. Bởi vậy, bị cáo H bị Toà án nhân

dân huyện Y xét xử về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin được cải tạo tại địa phương của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, vị trí, vai trò, nhân thân của bị cáo; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đó là: Thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải; bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và có bố là người có công để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt Phạm Huy H 02 (hai) năm tù là phù hợp quy định của pháp luật và tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, nhất thời phạm tội do bạn bè rủ rê, một phần do hạn chế về nhận thức, có xác nhận của chính quyền địa phương. Bị cáo có mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Phương được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất, huy hiệu 50 năm tuổi đảng. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới tại cấp phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự sẽ được Tòa xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có hoàn cảnh khó khăn. Bị cáo có vai trò thứ yếu trong vụ án, tham gia đánh bạc với số tiền ít hơn các bị cáo khác. Chính vì vậy không cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tại phiên tòa cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 357; Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Huy H; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 26/2018/HS-ST ngày 18/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hưng Yên như sau:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Huy H 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội “*Đánh bạc*”.

Giao bị cáo H cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh K, huyện V, tỉnh Hưng Yên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí:

Bị cáo Phạm Huy H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GD KT 1- TACC tại Hà Nội
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNVCS-Công an tỉnh;
- VKSND huyện Y;
- TAND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Bị cáo ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HC; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Thị Kim Anh

